



BẢNG XẾP HẠNG ĐƠN NAM: THÁNG 06/2025

TT	Vận động viên	Đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
1	Lê Đức Phát	Quân Đội	3482,31	1
2	Nguyễn Hải Đăng	TP HCM	2920,57	2
3	Nguyễn Tiến Minh	TP HCM	2816,94	3
4	Trần Quốc Khánh	Bắc Giang	2112,22	4
5	Nguyễn Thiên Lộc	TP HCM	1900,00	5
6	Trần Lê Mạnh An	Đồng Nai	1730,95	6
7	Trần Hoàng Kha	TP HCM	1700,00	7
8	Nguyễn Tiến Tuấn	Hà Nội	1550,00	8
9	Lê Minh Sơn	Hải Phòng	1292,25	9
10	Nguyễn Đình Đạt	Đồng Nai	787,67	10
11	Trần Nguyễn Nhật Vũ	TT Huế	720,00	11
12	Phan Phúc Thịnh	TP HCM	672,08	12
13	Đồng Quang Huy	Lâm Đồng	670,55	13
14	Phạm Phú Khang (B)	Tiền Giang	648,00	14
15	Lê Thiên Hùng	Quân Đội	600,00	15
16	Vũ Trung Kiệt	Hà Nội	600,00	15
17	Bùi Thành Đạt	TP HCM	600,00	15
18	Nguyễn Tất Duy Lợi	Lâm Đồng	581,87	18
19	Hoàng Tiến Đạt	Hà Nội	543,90	19
20	Trịnh Anh Hiếu	Tuyên Quang	490,00	20
21	Trịnh Minh Hà	Tuyên Quang	490,00	20
22	Nguyễn Hữu Thịnh	Quân Đội	416,55	22
23	Nguyễn Văn Mai	Hà Nội	410,25	23
24	Thái Anh Khoa	Quân Đội	370,00	24
25	Hồ Thanh Đại	Quảng Ngãi	370,00	24
26	Lò Triệu Huy	Điện Biên	364,70	26
27	Nguyễn Đức Hiệp	Bắc Giang	305,34	27
28	Nguyễn Minh Hiếu 2005	Hà Nội	281,71	28
29	Trương Lê Khánh Nguyên	Đồng Nai	280,50	29
30	Vũ Minh Phúc	Hải Phòng	276,10	30
31	Nguyễn Quốc Huy	Quân Đội	275,03	31
32	Dương Công Nguyên	Tiền Giang	250,00	32
33	Nguyễn Nhật Tân	Đồng Tháp	250,00	32
34	Nguyễn Hữu Hiệp	Tuyên Quang	250,00	32
35	Nguyễn Ngọc Hiếu Bằng	Hải Phòng	240,00	35
36	Trần Nguyễn Minh Nhật	Đồng Nai	131,50	36
37	Phạm Phú Khang (A)	Ninh Thuận	120,00	37
38	Ngô Nhật Khánh	TP HCM	120,00	37
39	Phạm Bá Tùng	Hà Nội	50,00	39
40	Phan Tiến Duy	TP HCM	50,00	39
41	Nguyễn Hữu Nam	Đồng Nai	50,00	39
42	Nguyễn Quốc Bảo	Hà Nội	50,00	39
43	Phan Duy Hưng	Hà Nội	50,00	39



BẢNG XẾP HẠNG ĐƠN NAM: THÁNG 06/2025

TT	Vận động viên	Đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
44	Đinh Văn Gia Bảo	Thái Bình	50,00	39
45	Nguyễn Lê Thanh Thuận	TP HCM	50,00	39
46	Đoàn Hải Vương Đạo	Quân Đội	50,00	39
47	Nguyễn Đức Vượng	Hà Nội	50,00	39
48	Nguyễn Tấn Nghĩa	TP HCM	50,00	39
49	Phạm Đức Thái Dương	Hải Phòng	50,00	39
50	Huỳnh Gia Phước	Quân Đội	50,00	39
51	Bùi Nguyễn Hùng Việt	Hà Nội	50,00	39
52	Bùi Nam Dương	Thanh Hóa	50,00	39
53	Hoàng Trọng Đức	Hà Nội	50,00	39
54	Phạm Ngọc Minh	TP HCM	50,00	39
55	Nguyễn Quốc Nguyên	Tây Ninh	30,00	55
56	Trần Quang Minh	Ninh Thuận	15,00	56
57	Nguyễn Hải Ân	Hưng Yên	15,00	56
58	Nguyễn Xuân Nhân	Quân Đội	15,00	56
59	Hoàng Nam Phong	Hải Dương	15,00	56
60	Phạm Tấn Tiến	Quảng Nam	15,00	56
61	Nguyễn Tuấn Anh	Bắc Ninh	9,15	61
62	Bùi Anh Khoa	Hải Phòng	7,96	62
63	Nguyễn Hoàng Thái Sơn	Bắc Giang	4,88	63
64	Nghiêm Đình Đường	Bắc Ninh	3,15	64
65	Nguyễn Hoài Nam	Bắc Ninh	2,20	65
66	Đào Vĩnh Hưng	Đà Nẵng	2,00	66
67	Phạm Văn Thịnh	Điện Biên	2,00	66
68	Nguyễn Danh Tiến	Hà Nội	2,00	66
69	Trần Trung Tín	Quân Đội	1,55	69
70	Nguyễn Thế Lâm Sơn	Hải Phòng	1,38	70
71	Trần Đình Mạnh	Lâm Đồng	0,78	71

**BẢNG XẾP HẠNG ĐƠN NỮ: THÁNG 06/2025**

STT	Vận động viên	Đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
1	Trần Thị Phương Thúy	Bắc Giang	3530,63	1
2	Vũ Thị Trang	TP HCM	2793,92	2
3	Nguyễn Thùy Linh	Đồng Nai	2589,02	3
4	Vũ Thị Anh Thư	TP HCM	2200,00	4
5	Lê Ngọc Vân	TP HCM	1910,70	5
6	Nguyễn Thị Thu Huyền	Đồng Nai	1790,00	6
7	Hồ Ngọc Trúc Ngân	TP HCM	1525,00	7
8	Phạm Thị Trúc An	Thái Bình	1440,00	8
9	Trần Thị Ánh	Thái Bình	1389,50	9
10	Trần Khánh Huyền	Thái Bình	1357,00	10
11	Trương Gia Hân	Tiền Giang	1046,00	11
12	Ngô Ngọc Minh Châu	Đồng Nai	925,00	12
13	Phạm Thanh Hằng	Bắc Giang	780,20	13
14	Đinh Thị Khánh Thư	Đà Nẵng	743,70	14
15	Bùi Bích Phương	Hà Nội	687,27	15
16	Mai Thị Thanh Ngân	Hải Phòng	662,87	16
17	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Đồng Nai	600,00	17
18	Lê Nguyễn Ngọc Nga	TP HCM	372,00	18
19	Lê Hồng Bảo Ngọc	Lâm Đồng	360,00	19
20	Lý Ngọc Chi	Bắc Giang	299,00	20
21	Lê Thị Linh	Đồng Nai	276,00	21
22	Nguyễn Thị Hải Yến	Hà Nội	240,00	22
23	Trần Quỳnh Ngọc	Đồng Tháp	120,00	23
24	Nguyễn Thanh Nhã	Tiền Giang	120,00	23
25	Ngô Hoàng Uyên Phương	Quân Đội	120,00	23
26	Phạm Hoàng Bảo Ngọc	Quảng Ngãi	120,00	23
27	Đinh Gia Linh	Hải Dương	120,00	23
28	Nguyễn Võ Thái Anh	TT Huế	120,00	23
29	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	TP HCM	50,00	29
30	Trần Lưu Kiều Anh	Hưng Yên	50,00	29
31	Trần Phương Thảo	Thái Bình	50,00	29
32	Ngô Phương Linh	Hà Nội	50,00	29
33	Lê Thu Huyền	Hà Nội	23,38	33
34	Phạm Thị Diệu Ly	Thái Bình	19,50	34
35	Nguyễn Vũ Ngọc Trân	Lâm Đồng	15,62	35
36	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	TP HCM	10,5	36
37	Nguyễn Thuỳ Dương	Điện Biên	9,42	37
38	Vũ Thị Chinh	Hà Nội	8,75	38
39	Lương Nguyễn Khánh Ngọc	Lâm Đồng	2,00	39
40	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Bắc Giang	1,97	40



BẢNG XẾP HẠNG ĐÔI NAM: THÁNG 06/2025

STT	Vận động viên	Đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
1	Lương Tuấn Huy - Nguyễn Xuân Mạnh	Hà Nội	3181,36	1
2	Lê Văn Tú - Nguyễn Chí Đức	Hà Nội	2800,00	2
3	Trần Đình Mạnh - Nguyễn Đình Hoàng	Lâm Đồng	2420,00	3
4	Phạm Hồng Nam - Đỗ Tuấn Đức	Hà Nội	2201,00	4
5	Ngô Đức Trường - Nguyễn Hoài Nam	Bắc Ninh	1706,00	5
6	Trần Nguyễn Chí Tùng - Đặng Khắc Đăng Khánh	TP HCM	1550,00	6
7	Nguyễn Ảnh Gia Huy - Nguyễn Xuân Hưng	Lâm Đồng	1200,00	7
8	Hoàng Anh Minh - Lê Đức Cường	Lâm Đồng	1172,64	8
9	Phạm Văn Hải - Nguyễn Hoàng Thái Sơn	Bắc Giang	1150,82	9
10	Nguyễn Phi Hùng - Đào Vĩnh Hưng	Đà Nẵng	1059,64	10
11	Nguyễn Quốc Huy - Vũ Đức Lâm	Quân Đội	832,27	11
12	Nghiêm Việt Trung - Nghiêm Đình Đường	Bắc Ninh	660,00	12
13	Trần Trung Tín - Vũ Đức Lâm	Quân Đội	600,00	13
14	Nguyễn Danh Tiến - Nguyễn Thế Ngọc	Hà Nội	600,00	13
15	Nguyễn Lâm Vỹ - Nguyễn Trọng Đức Anh	Đồng Nai	600,00	13
16	Nguyễn Văn Quang Huy - Nguyễn Đức Hồng Phúc	TP HCM	600,00	13
17	Bùi Anh Khoa - Nguyễn Thế Lâm Sơn	Hải Phòng	600,00	13
18	Phạm Hồng Nam - Nguyễn Danh Tiến	Hà Nội	600,00	13
19	Lê Minh Duy - Nguyễn Duy Linh	Đồng Tháp	600,00	13
20	Bùi Anh Khoa - Nguyễn Xuân Minh Trí	Hải Phòng	401,00	20
21	Nguyễn Văn Quang Huy - Đặng Khắc Đăng Khánh	TP HCM	360,00	21
22	Nguyễn Mạnh Cường - Thân Văn Khải	Bắc Giang	275,00	22
23	Nguyễn Minh Hiếu - Trần Ngọc Tuấn Anh	Hà Nội	250,00	23
24	Nguyễn Tất Duy Lợi - Nguyễn Việt Nhân	Lâm Đồng	250,00	23
25	Phạm Nhật Minh - Trịnh Quốc Vương	Lai Châu	240,00	25
26	Nguyễn Phước Lê Pháp - Hồ Trọng Tiến	TT Huế	240,00	25
27	Nghiêm Việt Trung - Vũ Mạnh Hải	Bắc Ninh	240,00	25
28	Trần Ngọc Mỹ - Đỗ Ngọc Bảo	Quảng Nam	240,00	25
29	Phạm Trọng Trung Kiên - Phạm Đình Nguyên Quang	Thái Bình	120,00	29
30	Lê Minh Tân - Đặng Lâm Minh Khang	TP HCM	120,00	29
31	Nguyễn Đình Tâm - Trần Việt Phú	Điện Biên	120,00	29
32	Nguyễn Thế Cảnh - Phạm Thái Bảo	Sơn La	120,00	29
33	Nghiêm Đình Đường - Nguyễn Đức Tú	Bắc Ninh	120,00	29
34	Hoàng Xuân Nguyên Hưng - Trần Gia Huy	Lâm Đồng	120,00	29
35	Nguyễn Vũ Nam Cường - Trần Quang Nhân	Hà Nội	120,00	29
36	Thạch Duy Lạc - Tống Minh Quân	Trà Vinh	120,00	29
37	Nguyễn Phước Vỹ - Trần Hồng Phát	Trà Vinh	50,00	37
38	Chu Minh Tuấn - Nguyễn Đức Hiệp	Bắc Giang	50,00	37
39	Nguyễn Lâm Vỹ - Đỗ Nguyễn Hoàng Bách	Đồng Nai	50,00	37
40	Trần Hữu Phú - Vũ Anh Phúc	Hải Phòng	50,00	37



BẢNG XẾP HẠNG ĐÔI NAM: THÁNG 06/2025

STT	Vận động viên	Đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
41	Phạm Bá Vũ - Phạm Gia Bảo	Hà Nội	50,00	37
42	Cầm Minh Đức - Lê Thế Quang	Sơn La	50,00	37
43	Võ Thành Danh - Đào Đức Thuận	Tiền Giang	50,00	37
44	Ngô Thanh Hải - Phạm Gia Khiêm	Hải Phòng	50,00	37
45	Lê Văn Dương - Mai Trọng Duy	Thanh Hóa	50,00	37
46	Lương Tùng Khánh - Đỗ Hải Phong	Thái Bình	50,00	37
47	Nguyễn Hữu Minh Sơn - Trần Phú Hải	Hải Phòng	50,00	37
48	Bùi Anh Khoa - Lê Minh Sơn	Hải Phòng	23,00	48
49	Lê Đức Phát - Vũ Đức Lâm	Quân Đội	16,50	49
50	Nguyễn Tuấn Anh - Ngô Đức Trường	Bắc Ninh	11,11	50
51	Nguyễn Đức Hồng Phúc - Bùi Thành Đạt	TP HCM	10,48	51
52	Phạm Minh Vượng - Nguyễn Huy Hoàng	Điện Biên	9,54	52
53	Trần Nguyễn Minh Nhật - Đỗ Nguyễn Hoàng Bách	Đồng Nai	7,00	53
54	Trần Đình Mạnh - Hoàng Anh Minh	Lâm Đồng	3,50	54
55	Nguyễn Thiên Lộc - Trần Hoàng Kha	TP HCM	3,50	54
56	Phạm Văn Hải - Trần Quốc Khánh	Bắc Giang	3,04	56
57	Nguyễn Thiên Lộc - Nguyễn Hải Đăng	TP HCM	2,00	57
58	Vũ Minh Phúc - Bùi Anh Khoa	Hải Phòng	2,00	57
59	Phan Phúc Thịnh - Đặng Khắc Đăng Khánh	TP HCM	2,00	57
60	Ngô Đức Trường - Nguyễn Việt Trung	Bắc Ninh	2,00	57
61	Nguyễn Chí Đức - Nguyễn Xuân Mạnh	Hà Nội	2,00	57
62	Dương Bảo Đức - Lê Đức Phát	Quân Đội	2,00	57
63	Đỗ Tuấn Đức - Nguyễn Danh Tiến	Hà Nội	2,00	57
64	Nguyễn Tuấn Anh - Nghiêm Việt Trung	Bắc Ninh	2,00	57
65	Phạm Hồng Nam - Phạm Văn Trường	Hà Nội	2,00	57
66	Hoàng Anh Minh - Nguyễn Xuân Hưng	Lâm Đồng	2,00	57
67	Nguyễn Đình Hoàng - Nguyễn Xuân Hưng	Lâm Đồng	2,00	57
68	Nguyễn Xuân Hưng - Nguyễn Tất Duy Lợi	Lâm Đồng	1,03	68
69	Lê Minh Sơn - Vũ Minh Phúc	Hải Phòng	0,37	69
70	Nguyễn Hoàng Thái Sơn - Trần Quốc Khánh	Bắc Giang	0,20	70
71	Nguyễn Thế Lâm Sơn - Vũ Minh Phúc	Hải Phòng	0,02	71



BẢNG XẾP HẠNG ĐÔI NỮ: THÁNG 06/2025

STT	Vận động viên	Đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
1	Bùi Bích Phương - Vũ Thị Chinh	Hà Nội	3.886,98	1
2	Phạm Thị Diệu Ly - Phạm Thị Khánh	Thái Bình	2.469,39	2
3	Nguyễn Thị Kim Ngân - Nguyễn Thuỵ Kim Hằng	TP HCM	2.415,00	3
4	Thân Vân Anh - Nguyễn Thị Ngọc Lan	Bắc Giang	1.935,19	4
5	Nguyễn Thị Giang - Nguyễn Thị Ngọc Anh	Hải Phòng	1.718,72	5
6	Lê Thu Huyền - Nguyễn Thị Thảo Ly	Hà Nội	1.705,00	6
7	Đào Khánh Linh - Đỗ Thị Phương Mai	Đồng Nai	1.506,28	7
8	Huỳnh Khánh My - Ngô Thục Trân	TP HCM	1.320,00	8
9	Nguyễn Hoàng Thiên Kim - Phạm Thị Sơn Ca	Đồng Nai	1.320,00	8
10	Trần Thị Thúy Cải - Vũ Thị Hoa	Bắc Giang	1.300,00	10
11	Phạm Thị Ngọc Mai - Nguyễn Hải Hà	Hải Phòng	950,00	11
12	Nguyễn Thị Mỹ Duyên - Phạm Thị Hương	Thái Bình	912,00	12
13	Lương Nguyễn Khánh Ngọc - Nguyễn Vũ Ngọc Trân	Lâm Đồng	710,30	13
14	Nguyễn Bảo Ngọc - Phạm Quỳnh Chi	Bắc Giang	600,00	14
15	Nguyễn Thị Phương Hà - Đồng Thanh Thanh Hiền	Đà Nẵng	600,00	14
16	Mai Thị Thanh Ngân - Nguyễn Hải Hà	Hải Phòng	516,00	16
17	Nguyễn Vũ Ngọc Trân - Nguyễn Duy Ngọc Anh	Lâm Đồng	360,00	17
18	Nguyễn Bảo Ngọc - Vũ Thị Hoa	Bắc Giang	360,00	17
19	Phạm Thị Huyền Trân - Lê Thị Ngọc Hân	Đồng Tháp	240,00	19
20	Cao Nguyễn Hoàng Yến - Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Tiền Giang	240,00	19
21	Lê Thị Chinh - Nguyễn Khánh Huyền	Thanh Hóa	240,00	19
22	Tổng Huỳnh Bảo Ngọc - Trần Vân Như	Trà Vinh	120,00	22
23	Lương Thị Mỹ Ngọc - Phạm Lê Thảo Nhi	Đồng Tháp	120,00	22
24	Thạch Ngọc Lam - Thạch Thảo Ngân	Trà Vinh	120,00	22
25	Hoàng Trúc Quỳnh - Nguyễn Thuỳ Dương	Điện Biên	120,00	22
26	Hoàng Như Ngọc - Lê Phạm Hiếu Anh	Hải Phòng	120,00	22
27	Lê Ngọc Chi - Ngô Vũ Bảo Hân	Bắc Giang	120,00	22
28	Nguyễn Huyền Trang - Phan Thuỳ Trang	Bắc Giang	120,00	22
29	Nguyễn Quỳnh Mai - Phạm Thị Sơn Ca	Đồng Nai	120,00	22
30	Huỳnh Khánh My - Lê Ngọc Vân	TP HCM	68,68	30
31	Nguyễn Thị Bảo Ngọc - Đỗ Hà Phương	Hà Nội	50,00	31
32	Nguyễn Na Ny - Đặng Cao Bảo Hân	TT Huế	50,00	31
33	Vũ Hiếu Linh - Vũ Tuệ Linh	Hà Nội	50,00	31
34	Nguyễn Thuỳ Linh - Đỗ Thị Phương Mai	Đồng Nai	47,12	34
35	Vũ Thị Trang - Lê Ngọc Vân	TP HCM	20,65	35
36	Vũ Thị Trang - Nguyễn Thuỵ Kim Hằng	TP HCM	19,94	36
37	Trần Thị Phương Thuý - Vũ Thị Hoa	Bắc Giang	16,50	37
38	Đinh Thị Phương Hồng - Phạm Thị Trúc An	Thái Bình	16,50	37
39	Hoàng Thị Ngọc Anh - Trần Thị Trúc Chi	Bắc Ninh	11,93	39
40	Nguyễn Thị Phương Hà - Đinh Thị Khánh Thư	Đà Nẵng	11,93	39
41	Bùi Bích Phương - Nguyễn Thị Thảo Ly	Hà Nội	3,90	41
42	Nguyễn Hoàng Thiên Kim - Nguyễn Thùy Linh	Đồng Nai	3,77	42
43	Nguyễn Bình Hòa - Trương Gia Hân	Tiền Giang	2,00	43
44	Vũ Thị Chinh - Lê Thu Huyền	Hà Nội	1,18	44
45	Đinh Thị Phương Hồng - Trần Thị Ánh	Thái Bình	1,18	44



BẢNG XẾP HẠNG ĐÔI NAM NỮ: THÁNG 06/2025

TT	Vận động viên	Đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
1	Nguyễn Danh Tiến - Vũ Thị Chinh	Hà Nội	3.089,60	1
2	Phạm Văn Hải - Thân Văn Anh	Bắc Giang	3.086,50	2
3	Trần Đình Mạnh - Lương Nguyễn Khánh Ngọc	Lâm Đồng	2.550,00	3
4	Phạm Văn Trường - Bùi Bích Phương	Hà Nội	2.156,00	4
5	Trần Văn Trì - Trần Thị Linh Giang	Quảng Trị	2.150,00	5
6	Nguyễn Tất Duy Lợi - Nguyễn Duy Ngọc Anh	Lâm Đồng	1.550,00	6
7	Nguyễn Đình Hoàng - Nguyễn Vũ Ngọc Trân	Lâm Đồng	1.550,00	6
8	Nguyễn Hoàng Thái Sơn - Nguyễn Thị Ngọc Lan	Bắc Giang	1.200,00	8
9	Đặng Khắc Đăng Khánh - Nguyễn Thị Kim Ngân	TP HCM	1.080,00	9
10	Nguyễn Phi Hùng - Nguyễn Thị Phương Hà	Đà Nẵng	1.060,63	10
11	Bùi Anh Khoa - Nguyễn Hải Hà	Hải Phòng	747,00	11
12	Nguyễn Lâm Vỹ - Nguyễn Hoàng Thiên Kim	Đồng Nai	660,00	12
13	Chu Minh Tuấn - Nguyễn Bảo Ngọc	Bắc Giang	650,00	13
14	Nguyễn Thế Lâm Sơn - Phạm Thị Ngọc Mai	Hải Phòng	600,00	14
15	Trần Nguyễn Chi Tùng - Huỳnh Khánh My	TP HCM	600,00	14
16	Đào Vĩnh Hưng - Đồng Thị Thanh Hiền	Đà Nẵng	600,00	14
17	Nghiêm Việt Trung - Hoàng Thị Ngọc Anh	Bắc Ninh	600,00	14
18	Nguyễn Duy Linh - Phạm Thị Huyền Trân	Đồng Tháp	360,00	18
19	Trịnh Quốc Vương - Vũ Như Quỳnh	Lai Châu	360,00	18
20	Nguyễn Minh Hiếu (2006) - Vũ Hiệu Linh	Hà Nội	250,00	20
21	Nguyễn Mạnh Cường - Phạm Quỳnh Chi	Bắc Giang	250,00	20
22	Nguyễn Xuân Mạnh - Lê Thu Huyền	Hà Nội	250,00	20
23	Phạm Đình Nguyên Quang - Nguyễn Thị Ngọc Thuý	Thái Bình	250,00	20
24	Thân Văn Khải - Vũ Thị Hoa	Bắc Giang	250,00	20
25	Nguyễn Văn Quang Huy - Nguyễn Thuý Kim Hằng	TP HCM	250,00	20
26	Nguyễn Trọng Đức Anh - Phạm Thị Sơn Ca	Đồng Nai	250,00	20
27	Nguyễn Xuân Minh Trí - Mai Thị Thanh Ngân	Hải Phòng	240,00	27
28	Hoàng Anh Minh - Nguyễn Vũ Ngọc Trân	Lâm Đồng	240,00	27
29	Nguyễn Đức Hiệp - Vũ Thị Hoa	Bắc Giang	240,00	27
30	Nguyễn Phúc Duy Long - Lương Thị Mỹ Ngọc	Đồng Tháp	240,00	27
31	Lê Đức Cường - Nguyễn Duy Ngọc Anh	Lâm Đồng	120,00	31
32	Phạm Bá Vũ - Vũ Hiệu Linh	Hà Nội	120,00	31
33	Trần Hồng Phát - Tống Huỳnh Bảo Ngọc	Trà Vinh	120,00	31
34	Hồ Trọng Tiến - Đặng Cao Bảo Hân	TT Huế	120,00	31
35	Lê Minh Tân - Nguyễn Thuý Kim Hằng	TP HCM	120,00	31
36	Lê Minh Duy - Lê Thị Ngọc Hân	Đồng Tháp	120,00	31
37	Tống Minh Quân - Thạch Thảo Ngân	Trà Vinh	120,00	31
38	Nguyễn Vũ Nam Cường - Vũ Tuệ Linh	Hà Nội	120,00	31
39	Hoàng Anh Minh - Lương Nguyễn Khánh Ngọc	Lâm Đồng	58,96	39
40	Đỗ Nguyễn Hoàng Bách - Phạm Thị Sơn Ca	Đồng Nai	50,00	40
41	Thạch Duy Lạc - Trần Văn Như	Trà Vinh	50,00	40
42	Nguyễn Phước Vỹ - Thạch Ngọc Lam	Trà Vinh	50,00	40
43	Lê Văn Dương - Trần Thị Huyền	Thanh Hóa	50,00	40



BẢNG XẾP HẠNG ĐÔI NAM NỮ: THÁNG 06/2025

TT	Vận động viên	Đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
44	Phạm Đình Nguyên Quang - Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Thái Bình	50,00	40
45	Đào Đức Thuận - Cao Nguyễn Hoàng Yến	Tiền Giang	50,00	40
46	Võ Thành Danh - Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Tiền Giang	50,00	40
47	Dịp Hưng Lâm - Tạ Kim Phụng	Lâm Đồng	50,00	40
48	Trần Việt Phú - Nguyễn Thuỳ Dương	Điện Biên	50,00	40
49	Trần Trọng Đức Anh - Nguyễn Quỳnh Mai	Đồng Nai	50,00	40
50	Mai Trọng Duy - Nguyễn Khánh Huyền	Thanh Hóa	50,00	40
51	Nguyễn Đình Tâm - Hoàng Trúc Quỳnh	Điện Biên	50,00	40
52	Phạm Trọng Trung Kiên - Phạm Thị Hương	Thái Bình	50,00	40
53	Nguyễn Phước Lê Pháp - Nguyễn Na Ny	TT Huế	50,00	40
54	Nguyễn Thiên Lộc - Vũ Thị Trang	TP HCM	25,20	54
55	Nguyễn Tuấn Minh - Đặng Thanh Huyền	Hà Nội	15,00	55
56	Hoàng Gia Bảo - Phạm Yến Anh	Bắc Ninh	15,00	55
57	Nguyễn Tuấn Anh - Trần Thị Trúc Chi	Bắc Ninh	11,96	57
58	Phan Phúc Thịnh - Vũ Thị Trang	TP HCM	10,60	58
59	Ngô Đức Trường - Trần Thị Trúc Chi	Bắc Ninh	2,00	59
60	Nguyễn Tất Duy Lợi - Lương Nguyễn Khánh Ngọc	Lâm Đồng	2,00	59
61	Phạm Văn Thịnh - Trần Thị Khánh Huyền	Điện Biên	2,00	59
62	Nguyễn Tất Duy Lợi - Nguyễn Vũ Ngọc Trân	Lâm Đồng	2,00	59